

Số: 03/2021/QĐST-DS

Y, ngày 14 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ khoản 3 Điều 147; Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06/12/2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2021/TLST- DS ngày 27 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1955.

Địa chỉ: Bản T, xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La.

- *Đồng bị đơn:*

1. Ông Trần Văn H, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Bản T, xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La.

2. Bà Phạm Thị H, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Bản T, xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Ông Lê Đắc A.

Địa chỉ: Tổ 2, phường Y, quận H, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Trần Văn H và bà Phạm Thị H có trách nhiệm liên đới trả cho ông Lê Đắc A và bà Nguyễn Thị C số tiền 955.922.000 đồng (Chín trăm năm mươi lăm triệu chín trăm hai mươi hai nghìn đồng chẵn).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ra quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: Ông Trần Văn H và bà Phạm Thị H liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 20.339.000 đồng (Hai mươi triệu ba trăm ba mươi chín nghìn đồng) nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Các đương sự;
- VKSND huyện Y;
- Chi cục thi hành án huyện Y;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Thái Văn Tùng